

Thị Hiện Đản Sanh, Thị Hiện Niết Bàn

Hàng năm, vào thời điểm Tháng Tư Âm lịch, chúng ta lại được nghe nói về một người siêu phàm đã đến với thế gian này, cách nay gần 2600 năm.

Chúng ta tôn người đó là siêu phàm vì chúng ta không làm nổi những điều đơn giản mà Ngài đã làm; nhưng chính Ngài, Ngài luôn nhắc nhở "Mọi người, mọi loài đều bình đẳng như nhau".

Suốt chặng đường đời, trong chúng ta, biết bao lần đã cất bước đi về Đông, tạt qua Tây, xuống Nam, lên Bắc; chúng ta đi vì đủ mọi lý do, vì nhu cầu, vì hoàn cảnh, vì sự đẩy đưa của tình thế, vì cả sự tò mò, mạo hiểm Nhưng chúng ta được sinh ra, rồi đến và đi như mơ, cõi ta-bà là một giấc mơ dài, là một cơn đại mộng vì có mấy ai giữ lại gì, để lại gì được đâu ! Và chúng ta, kẻ trước người sau, thường an phận mà tự an ủi rằng "Cát bụi lại trở về cát bụi" Nhưng không phải thế!

Hàng năm, vào thời điểm Tháng Tư Âm lịch, chúng ta lại được nghe nói về một người siêu phàm đã đến với thế gian này, cách nay gần 2600 năm. Chúng ta tôn người đó là siêu phàm vì chúng ta không làm nổi những điều đơn giản mà Ngài đã làm; nhưng chính Ngài, Ngài luôn nhắc nhở "Mọi người, mọi loài đều bình đẳng như nhau".

Gần 2600 năm, chúng ta còn nhớ về Ngài, còn tôn kính, còn tiếp tục rủ nhau, gắng sức dọ dẫm tìm bước chân Ngài qua giáo pháp Ngài truyền lại. Con đường Ngài chỉ dẫn khởi từ phương Á đã lan tới phương Âu, đã từ những sắc dân da vàng truyền đạt được năng lượng Từ Bi nhiệm mầu tới những sắc dân da trắng, da đen; tới con bò được tha chết, tìm về ngôi chùa nhỏ huyện Đăng Xung quỳ xuống, nhận lễ quy y Tam Bảo, con hổ dữ gặp vị sư ngồi thiền, bỗng theo sư về chùa Nam Hoa và sư truyền tam quy ngũ giới cho hổ v...v... Vậy thì, Ngài không chỉ "đến rồi đi" như đại đa số chúng ta. Ngài vẫn còn đây với chúng sinh vì ngoài nhục thân như chúng ta, Ngài còn có Pháp thân; và Pháp thân mới là thân vĩnh hằng, bất sinh bất diệt.

Ngài có được sinh ra mà sao lại nói là "bất sinh"?

Ngài có chết đi mà sao lại nói là "bất diệt"?

Hàng năm, vào mùa kỷ niệm ngày Ngài ra đời, hàng Phật tử khắp năm châu bốn biển đều được nghe và tụng, lạy câu này:

Nam Mô Lâm Tỳ Ni Viên, Vô Ưu Thọ Hạ, Thị Hiện Đản Sinh, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Ngài chính là vị Bốn Sư, giòng họ Thích Ca. Ngài ra đời tại vườn Lâm Tỳ Ni, dưới cành hoa Vô Ưu. Và Ngài ra đời chỉ là sự "thị hiện".

Sao lại chỉ là "thị hiện"? Vì Ngài có mặt với đời nhưng không vướng mắc chi với những ràng buộc ở đời. Ngài chỉ "hiển hiện" ra như vậy thôi, hiện ra như sự tình cờ nhẹ nhàng, mang theo một sứ mạng giải thoát khổ đau cho đời. Cung vàng, điện ngọc, vợ đẹp, con khôn là những thứ sẽ trói buộc hầu hết chúng ta thì Ngài đã nhẹ nhàng từ bỏ vì Ngài biết rằng những niềm vui thế gian đó rất ngắn ngủi, rất tạm bợ. Phải có một điều gì đó làm thăng hoa kiếp chúng sinh "vốn được làm người là rất khó".

Lòng từ bi lân mẫn và trí tuệ tuyệt luân của Ngài luôn suy nghĩ như thế, sau lần "Du quán tứ môn" cùng người xa-nặc thân tín ra thăm ngoài bốn cửa thành. Những gì Ngài nhìn thấy nơi bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc là những hoạt cảnh triền miên tiếp nối trong giòng xoáy khổ đau của đời người từ kiếp này sang kiếp khác; nhưng với địa vị một Thái Tử cảnh vàng lá ngọc được bảo vệ tuyệt đối bằng nhung gấm lụa là thì lần ra thăm bốn cửa thành chính là lần đầu tiên Ngài chứng kiến cái khổ của người già, cái đau của người bệnh, cái bi thương của người chết và cái thong dong tự tại của một vị sa-môn. Ngài đã nôn nóng bảo xa-nặc:

- Mau lên ! Mau đi con ! Hãy bắt kịp vị sa-môn kia cho ta thăm hỏi:

Và khi đứng trước vị sa-môn áo mỏng, chân trần, Ngài đã sửng sốt mà hỏi rằng:

- Thưa sa-môn, thầy rồi cũng sẽ già, sẽ bệnh, sẽ chết, như những người tôi vừa thấy, nhưng sao thầy không lo lắng, không sợ hãi? Sao sắc thái thầy an lạc, thanh thản thế? Thầy không nón, không giày, không áo đẹp, sao bước chân của thầy vững chãi, thong dong thế?

Vị sa-môn đã nhìn Ngài mà bảo:

- Vì ta biết giá trị đích thực của phút giây hiện tại.

Trong khi Ngài còn bàng hoàng vì câu nói đó thì vị sa-môn đã chậm rãi hòa nhập vào đám đông dân chúng.

Trở về hoàng cung, Ngài không ngớt suy tư về kiếp nhân sinh mà những cảnh khổ đau, biến diệt ngoài bốn cửa thành chính là những chặng đường tiêu biểu cho kiếp phù du. Ý nghĩ phải tìm ra con đường giải thoát thôi thúc Ngài cho đến một đêm, Ngài đã "Bán dạ du thành, xuất gia tầm đạo", nửa đêm vượt thành Ca Tỳ La Vệ để đi tìm một điều vô hình nhưng Ngài tin chắc sẽ gặp, sẽ thấy.

Từ đêm mồng tám tháng hai đó, Ngài đã đổi y phục sang trọng của một vị Thái Tử, lấy tấm áo sa môn của gã thợ săn. Đó là bài học đầu tiên về sự đối trá, ác độc khi Ngài hỏi gã thợ săn:

- Ông đeo một gùi đầy cung tên thế kia, chắc ông là thợ săn, nhưng sao lại mặc áo sa môn?

Gã thợ săn thản nhiên trả lời:

- Tôi mặc áo sa môn thì thú rừng, chim chóc không sợ mới tới gần và tôi mới giết chúng được chứ !

Ngài đã nói:

- Ông hãy đổi y phục cho tôi vì tôi đang cần bộ áo sa môn mà ông thì chắc đang muốn có nhiều tiền. Hãy bán bộ áo tôi đi, ông sẽ có vốn để làm nghề khác, đừng săn bắn nữa.

Tuy ngạc nhiên, nhưng gã thợ săn vội vã làm ngay vì sợ Ngài đổi ý.

Với tấm áo nâu cũ bạc, Ngài khởi bước tìm đạo.

"Tuyệt lãnh tu hành, lục niên khổ hạnh", sáu năm dài triền miên đây đó dưới mưa gió tuyết sương, vận dụng trí tuệ và sức lực để quán chiếu bao nguyên lý sâu sa qua mọi hình thức khổ hạnh mong tìm ra Đạo Cả nhưng phiền não khổ đau vẫn trùng trùng vây phủ. Phải tới khi sức dường đã tàn, lực dường đã tận, tâm Ngài mới bật sáng, là thân và tâm phải hỗ trợ cho nhau, thân có mạnh thì tâm mới tỏ, tâm có tỏ thì sự quán chiếu mới bén nhạy. Và Ngài bỏ pháp tu khổ hạnh, nhận bát sữa cúng dường của một thí chủ để lấy lại sức lực. Rồi, trải cỏ dưới gốc cây Bồ đề làm tọa cụ, Ngài phát nguyện "Nếu không tìm ra Đạo Cả, ta thề không rời khỏi cây này".

49 ngày sau, "Bồ Đề Thọ Hạ, Hàng Phục Ma Binh, Dạ Đố Minh Tinh, Đạo Thành Chánh Giác". Ngài đã tìm ra tên cai ngục hăng giam cầm chúng sinh trong những nhà tù bất tận. Tên cai ngục đó là Vô Minh. Sự ngu tối đã trùm lấp trí tuệ vốn sẵn nơi mỗi người, mỗi loài. Trí tuệ đó, nếu được khai mở sẽ nhìn ra chân diện mục, nhìn ra bản chất tối thượng, vĩnh hằng, vượt thoát mọi sinh diệt, khổ đau vì cái vô thường, ngộ là thường; cái khổ, ngộ là lạc; cái vô ngã, ngộ là ngã; cái không, ngộ là tịnh

Từ đó, với ba y, một bát, áo vải, chân trần, Ngài du hóa tất cả những nơi có thể tới, độ cho tất cả những ai có thể độ; Ngài tới đâu là lớp lớp thứ dân thuộc mọi giai cấp, vứt bỏ những ràng buộc thế tục để theo Ngài, tìm cầu giải thoát.

"Tứ Thập Cửu Niên, Thuyết Pháp Độ Sinh"

49 năm Ngài đã đi, đã thuyết, không ngừng nghỉ cho đến khi nhục thân già yếu, Ngài dừng lại trong rừng cây Ta La. Nơi đây, Ngài đã thuyết bài pháp cuối cùng cho các đệ tử với 4 câu kệ trước phút tịch diệt:

Chư hành vô thường

Thị sanh diệt pháp

Sinh diệt diệt dĩ

Tịch diệt vi lạc.

Chính rừng cây hoa trắng này là nơi Ngài:

"Ta La Song Thọ, Thị Hiện Niết Bàn"

Ngài về Niết Bàn cũng chỉ là "Thị hiện Niết Bàn", như khi đến với đời chỉ là "Thị hiện Đản Sinh". Tư tưởng thị hiện "Pratiharia" trong Đạo Phật mang tinh thần nhẹ nhàng, siêu thoát, tưởng như thực mà hư, hư mà thực. Đến như thế, đi như thế chính là "Đến mà không đến; Đi mà không đi". Cái thực có mà Ngài hết lòng chỉ dạy để chúng ta nhận được, biết được là " Thiên thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn" Trên tất cả chỉ có ta là tôn quý.

Cái "Ta" ở đây không phải là cái ta kết hợp bởi đất, nước, gió, lửa, mà là cái ta thường hằng bất biến, cái nhận biết mọi hiện tượng không qua lăng kính phân biệt, cái biết, cái thấy "như thị". Cái ta đó là Phật Tánh sẵn có nơi mỗi chúng sinh. Ai nhận ra, sẽ thành Phật, ai chưa nhận ra, vẫn mãi là chúng sinh. Trong không gian bát ngát trầm hương tưởng nhớ ngày Bạc Giác Ngô thị hiện đản sanh, xin cùng nhau mở kho châu báu, lấp lánh suốt chặng đường Ngài đã đến, rồi đi, qua bài:

Thập Nhị Căn Bái Đức Bốn Sư

(Mười hai lạy Đức Bốn Sư):

1- A Tì Ngục Tốt, Sơ Phát Thiện Tâm

Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

2- Đâu Xuất Giáng Thần, Ma Da Ứng Mộng

Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

3- Hoàng Cung Thát Chất, Hiện Trú Thai Tạng

Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

4- Lâm Tỳ Ni Viên, Vô Ưu Thọ Hạ, Thị Hiện Đản Sinh

Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

5- Du Quán Tứ Môn, Yếm Lão Bệnh Tử

Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

6- Bán Dạ Du Thành, Xuất Gia Tầm Đạo

Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

7- Thanh Sơn Đoạn Phát, phỏng Đạo Tầm S

Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

8- Tuyết Lãnh Tu Hành, Lục Niên Khổ Hạnh

Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

9- Bồ Đề Thọ Hạ, Hàng Phục Ma Bình, Dạ Đổ Minh Tinh, Đạo Thành Chánh Giác

Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

10- Tứ Thập Cửu Niên, Thuyết Pháp Độ Sinh

Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

11- Ta La Song Thọ, Thị Hiện Niết Bàn

Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

12- Lưu Bố Xá Lợi, Phước Lợi Nhơn Duyên

Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật